

Bản án số: 86/2021/HS-ST
Ngày 03-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Bích Thủy

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Diệu Hương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Hồng L1, sinh ngày 04 tháng 7 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 10/2/267 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Th và bà Nguyễn Thị Nh; có vợ là Đỗ Thùy D và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/02/2021; có mặt.

2. Lê Hồng L2, sinh ngày 04 tháng 02 năm 1999 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 10C/274 đường N, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Th và bà Nguyễn Thị Nh; có vợ là Trần Thị

Phương Th và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/02/2021; có mặt.

3. Lê Hồng L3, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1996 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 10C/274 đường N, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Th và bà Nguyễn Thị Nh; có vợ là Phạm Thị Thùy M và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/02/2021; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Quốc A, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 14/2/267 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Việt A; có mặt.

+ Chị Ngô Thị Thu H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 11/9/2020 tại nhà Lê Hồng L1 ở số 10/2/267 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng có tổ chức đám giỗ. Ngoài họ hàng bên vợ của L1 còn có Lê Hồng L3, Lê Hồng L2 (là hai em trai của L1), N là bạn xã hội của L1 và H, T là bạn của N (hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ). Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, N ra ngoài đứng hút thuốc. L3 bê mâm bát đĩa ra ngoài cửa để rửa. Lúc này, N nhìn thấy anh Phạm Việt A, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số 14/2/267 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng đang ngồi trước cửa nhà. Bất ngờ, Nghĩa lấy bát, đĩa ném về phía anh Việt A. Thấy vậy, L3 và L1 cũng cầm bát, đĩa đuổi ném anh Việt A. Anh Việt A bỏ chạy vào nhà hàng xóm.

Lúc này, anh Phạm Quốc A, sinh năm 1989, là anh trai của anh Việt A từ trong nhà đi ra thì bị Nghĩa, L1, L3, L2, T và H túm đánh ở giữa đường tàu trước nhà anh Quốc A. Cả bọn dùng tay chân đá, đá liên tiếp vào đầu, vào người, vào mặt anh Quốc A. Anh Việt A thấy vậy từ trong nhà hàng xóm chạy ra, tay cầm 01 mũ bảo hiểm màu đen xông vào đánh trả liền bị nhóm L1 dồn đánh cả hai sang phía nhà đối diện. Trong lúc cả bọn đánh Quốc A, Việt A, L1 chạy về cửa nhà L1 cầm bát sứ ném về phía Quốc A. N lấy 01 chổi quét nước, dùng phần cán chổi bằng gỗ, dài khoảng hơn 1 mét vụt liên tiếp vào đầu, vào mặt anh Quốc A làm gãy cán chổi. L3 cầm 01 ghế nhựa màu đỏ đập liên tiếp vào người anh Quốc A làm vỡ

ghế. L2 cầm 01 viên xỉ ném vào mặt anh Quốc Anh. Những người khác tiếp tục đâm đá anh Quốc A, Việt A đến khi người dân xung quanh can ngăn thì hai bên dừng lại. Anh Quốc A và Việt A được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Tiệp, Hải Phòng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 466/2020/TgT ngày 01/10/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Phạm Quốc A bị các thương tích: Vết thương vùng đỉnh đầu dài 1,5cm, rách da, không tới xương sọ; vết thương cung mày trái dài 0,8cm, rách da; vết thương vùng trán dài 2,5cm, sâu tới lớp màng xương vùng trán; vết thương gò má trái dài 1,5cm, rách da; vết thương gò má phải dài 0,5cm, rách da; vết thương môi trên bên phải dài 0,5cm. Các vết thương nham nhở bản, nhiều dị vật.

Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị nhiều vết thương vùng đầu mặt, sung nề, xây xước da vùng trán trái, cằm trái, gò trái và mu bàn chân trái, không tổn thương xương sọ mặt, không tổn thương nội sọ, đã được điều trị đang dần ổn định.

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/20219 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y Tâm thần của Bộ Y Tế, xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng giữa trán gây nên là 6%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương cung mày trái gây nên là 3%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do 02 vết thương gò má trái gây nên là 3%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương mi dưới mắt phải gây nên là 3%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương môi trên bên phải gây nên là 3%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương vùng đỉnh đầu gây nên là 1%. Tổng Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng trong Thông tư là 20%.

Các vết xây xước da vùng trán trái, cằm trái, gò trái, mu bàn chân trái đóng vảy khô, không rõ để lại sẹo hay không nên không đánh giá Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Các vết thương rách da có đặc điểm do vật có cạnh sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Các vết sung nề, xây xước da có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y số 465/2020/TgT ngày 01/10/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân Phạm Việt A bị chấn thương gây xây xước da vùng dưới cằm trái, vùng sau gáy – cổ và bầm tím vùng vai cánh tay

phải, cẳng tay trái. Không tổn thương xương, không tổn thương nội sọ, đã được điều trị đang dần ổn định.

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/20219 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y Tâm thần của Bộ Y Tế, xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: Các vết xây xước da đã bong vảy để lại nền da sẫm màu không rõ sẹo nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các vết bầm tím sẽ khỏi hoàn toàn, không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày có góc cạnh cứng tác động trực tiếp gây nên.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 khai nhận hành vi phù hợp với nội dung nêu trên. Ngoài ra, các đối tượng còn khai:

Do đầu năm 2020, hai anh em Phạm Quốc A và Phạm Việt A mang tuýp sắt sang đánh nhau với anh em nhà L1. Vụ việc đã được cơ quan Công an giải quyết. Tuy nhiên, từ đó đến nay, hai bên vẫn thường xuyên mâu thuẫn. Do vậy, khi thấy N cầm bát đĩa ném anh Việt A, L1 cùng L3, L2 cũng xông vào đánh anh Quốc A, Việt A. L1, L3 và L2 không rõ lý do vì sao khi nhìn thấy anh Việt A, Nghĩa lại cầm bát đĩa ném Việt A. Do sự việc diễn biến hỗn loạn nên L1, L3, L2 đều không nhớ chính xác những người tham gia đã đánh như thế nào và trúng vào đâu trên cơ thể của anh Quốc A. Riêng L1, L3 và L2 không dùng gạch đánh anh Quốc A.

Quá trình xô xát với hai anh em Quốc A, Việt A, L1 cũng bị thương tích gây 02 đốt ngón tay phải và L3 bị chảy máu ở đầu. Tuy nhiên, L1, L3 đều từ chối tiến hành giám định và không có yêu cầu gì.

Về thu giữ vật chứng: Ngày 11/9/2020 Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 01 viên gạch màu đỏ, kích thước 0,1x0,1x0,35 m; 01 chổi cán gỗ bị gãy có bám dính tạp chất màu nâu đỏ; mảnh sứ vỡ màu trắng, mảnh nhựa vỡ màu đỏ tại hiện trường nơi xảy ra vụ việc.

Ngày 14/9/2020 anh Phạm Quốc A giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 đoạn video được trích xuất từ camera an ninh nhà anh Quốc A ghi lại hình ảnh, diễn biến sự việc. Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định hình ảnh có liên quan.

Tại Bản Kết luận giám định số 320/KLGD ngày 25/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: 01 tập tin video có phần mở rộng “MP4” dung lượng 22,1MB được lưu trong 01 USB màu đen, không xác định được nhãn hiệu, đã qua sử dụng (Ký hiệu A) không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Trích xuất được 16 hình ảnh nhận diện đối tượng, công cụ, phương tiện nghi liên quan đến vụ việc được lập thành bản ảnh kèm theo.

Về dân sự: Sau sự việc xảy ra, Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 đã đến xin lỗi anh Phạm Quốc A, Phạm Việt A. Anh Quốc A không yêu cầu gì về mặt dân sự đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối L1, L3 và L2.

Tại Cáo trạng số 80/CT-VKSNQ ngày 06 tháng 5 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố Lê Hồng L1, Lê Hồng L3 và Lê Hồng L2 về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại các điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L3 và Lê Hồng L2 khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xử mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa, bị hại anh Phạm Quốc A khai: Do mâu thuẫn với nhau từ trước nên tối ngày 11/9/2020 đã xảy ra xô xát đánh cãi nhau giữa hai anh em bị hại và ba anh em bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L3 và Lê Hồng L2, bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L3 và Lê Hồng L2.

Tại phiên tòa, người làm chứng anh Phạm Việt A trình bày: Các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L3 và Lê Hồng L2 khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với thực tế sự việc đã xảy ra. Chỉ vì những mâu thuẫn xảy ra trong cuộc sống, do hai bên không ngồi lại giải quyết dứt điểm nên đến tối ngày 11/9/2020 đã xảy ra căng thẳng dẫn đến xô xát đánh nhau giữa hai bên gia đình. Nay bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L3 và Lê Hồng L2 biết lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L3 và Lê Hồng L2 về tội danh, điều luật áp dụng như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự tuyên phạt: Bị cáo Lê Hồng L1, bị cáo Lê Hồng L3, bị cáo Lê Hồng L2 mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng đều về tội Cố ý gây thương tích. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch màu đỏ, có kích thước 0,1x0,1x0,35 m; 01 chổi cán gỗ bị gãy có bám dính tạp chất màu nâu đỏ; mảnh sứ vỡ màu trắng, mảnh nhựa vỡ màu đỏ. Về án phí: Bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L3 và Lê Hồng L2 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử:

[1] Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L3 và Lê Hồng L2 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

[3] Do có mâu thuẫn trước đó với Phạm Việt A và Phạm Quốc A nên khoảng 21 giờ ngày 11/9/2020 tại khu vực ngõ 267 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng, Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 cùng các đối tượng N, H, T (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) dùng tay chân, ghế nhựa màu đỏ, viên xỉ và các hung khí nguy hiểm gồm bát đĩa sứ, cán chổi bằng gỗ dài khoảng hơn 1 mét đánh vào đầu, vào người, vào mặt anh Phạm Quốc A, hậu quả anh Phạm Quốc A bị thương tích làm giảm 20% sức khỏe.

[4] Lời khai nhận của các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 tại phiên tòa và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[5] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

- Xét vai trò của các bị cáo:

[6] Các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 đều thực hiện do lỗi cố ý và đều có hành vi khách quan như dùng tay chân đâm, đá liên tiếp vào đầu, vào người, vào mặt anh Phạm Quốc A. Ngoài ra, bị cáo L1 có hành vi cầm bát sứ ném nhiều lần về phía Quốc A, bị cáo L3 cầm ghế nhựa đập liên tiếp vào người anh Quốc A, bị cáo L2 cầm viên xỉ ném vào mặt anh Quốc A.

[7] Do vậy, các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 đều là người thực hành, trực tiếp thực hiện tội phạm. Tuy nhiên bị cáo Lê Hồng L3 tham gia mức độ ít hơn bị cáo Lê Hồng L1 và Lê Hồng L2 nên mức hình phạt của bị cáo L1 và L3 bằng nhau và cao hơn bị cáo L2. Bị cáo L2 hình phạt thấp nhất trong vụ án.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 không có tình tiết tăng nặng.

[9] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đều không có tiền án tiền sự phạm tội lần đầu và người bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt. Ngoài ra, ông nội vợ của bị cáo L3 ông Trần Văn C là thương binh hạng 4/4; ông nội vợ của bị cáo L2 ông Phạm Đức T là thương binh hạng 4/4. Do vậy các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Với những phân tích đã nêu trên, căn cứ vào nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo L1, L3 và L2 đi chấp hành hình phạt tù cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo, phòng ngừa chung.

- Về xử lý vật chứng:

[11] 01 viên gạch màu đỏ, kích thước 0,1x0,1x0,35 m; 01 chổi cán gỗ bị gãy có bám dính tạp chất màu nâu đỏ; mảnh sứ vỡ màu trắng, mảnh nhựa vỡ màu đỏ. Đây là công cụ các bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự:

[12] Anh Quốc A không yêu cầu gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[13] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Đối với việc Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 khai cũng bị thương tích khi tham gia đánh nhau với Phạm Quốc A, Phạm Việt A, do L1 và L3 đều từ chối giám định thương tích, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải nhưng L1 và L3 không chấp hành nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[15] Trong vụ án này, các đối tượng tên N, T, H hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Hồng L1 27 (hai mươi

bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Thời gian thử thách là 54 (năm mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hồng L1 cho Ủy ban nhân dân phường M, quận N, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù cho bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Hồng L2 27 (hai mươi bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Thời gian thử thách là 54 (năm mươi tư) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hồng L2 cho Ủy ban nhân dân phường V, quận N, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù cho bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Hồng L3 24 (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Thời gian thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hồng L3 cho Ủy ban nhân dân phường V, quận N, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù cho bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 viên gạch màu đỏ, có kích thước 0,1x0,1x0,35m; 01 chổi cán gỗ bị gãy có bám dính tạp chất màu nâu đỏ; mảnh sứ vỡ màu trắng, mảnh nhựa vỡ màu đỏ

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 mỗi người phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Lê Hồng L1, Lê Hồng L2 và Lê Hồng L3 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại anh Phạm Quốc Anh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam thành phố Hải Phòng;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài

